

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 08-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Thế;
2. Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 25/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Ngọc H, sinh ngày 14/01/1986, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà A, đường NTN, Tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đinh Mạnh H và bà Dương Thị T có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Bùi Hoàng Th, sinh năm năm 1978, trú tại Tổ C, phường BS, thành phố TĐ, Ninh Bình (vắng mặt).

- Chị Đồng Thị Ng, sinh năm 1987, trú tại Tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Xuân C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Ngọc H và anh Bùi Hoàng Th có mối quan hệ quen biết nhau do cùng làm kinh doanh, buôn bán máy tính trên địa bàn thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Vào thời gian từ ngày 26/10/2020 đến ngày 09/01/2022, do công việc làm ăn kinh doanh thua lỗ nên anh Th gặp Đinh Ngọc H đặt vấn đề vay tiền để giải quyết công việc kinh doanh. Đinh Ngọc H đã 02 lần cho anh Th vay tiền với mức lãi suất 5.000đ/1.000.000đ/1 ngày (tương đương lãi suất 182,5%/năm, gấp 9,125 lần mức lãi suất tối đa quy định tại điều 468 Bộ luật Dân sự là 20%/năm) và mức lãi suất là 10.000đ/ 1.000.000đ/ 1 ngày (tương đương mức lãi suất 365% gấp 18,25 lần mức lãi suất tối đa quy định tại điều 468 Bộ luật Dân sự là 20%/năm), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 26/10/2020 Đinh Ngọc H đến cửa hàng máy tính của anh Bùi Hoàng Th Tổ 20, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp chơi. Tại đây anh Th đặt vấn đề vay của H số tiền 50.000.000 đồng thì H đồng ý. Sau khi thỏa thuận, H cho anh Th vay 50.000.000 đồng với mức lãi suất 5000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày, anh Th viết giấy vay tiền, ghi số tiền vay là 50.000.000 đồng hẹn trả sau 01 tháng, nhưng do không trả được hẹn nên anh Th đã 01 lần viết thêm giấy vay tiền ghi số tiền vay là 50.000.000 đồng hẹn trả sau 01 tháng và 01 giấy vay tiền ghi số tiền vay là 30.000.000 đồng hẹn trả sau 01 tháng nhưng anh Th cũng không trả đủ tiền gốc, lãi nên anh Th khát H khi nào có thì trả tiền lãi cho H qua tài khoản Ngân hàng cho đến khi trả nợ xong.

Quá trình thực hiện giao dịch vay tiền, anh Bùi Hoàng Th đã chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng thanh toán tiền gốc và tiền lãi cho Đinh Ngọc H như sau: ngày 05/11/2020 thanh toán 2.500.000 đồng tiền lãi; ngày 24/11/2020 thanh toán 2.500.000 đồng tiền lãi; ngày 28/11/2020 thanh toán 3.000.000 đồng tiền lãi; ngày 30/12/2020 thanh toán 20.000.000 đồng tiền gốc và 8.250.000 đồng tiền lãi. Ngày 11/01/2021 anh Th thanh toán 1.800.000 đồng tiền lãi; ngày 27/01/2021 thanh toán 2.400.000 đồng tiền lãi; ngày 29/01/2021 thanh toán 300.000 đồng tiền lãi; ngày 04/3/2021 thanh toán 1.900.000 đồng tiền lãi; ngày 18/4/2021 thanh toán 4.000.000 đồng tiền lãi. Tổng số tiền lãi bị cáo thu của anh Th tính đến ngày 18/4/2021 là 26.650.000 đồng, còn nợ lại 6.100.000 đồng tiền lãi.

Từ ngày 19/4/2021 đến ngày 09/01/2022 (thời điểm việc cho vay lãi nặng bị cơ quan Công an phát hiện) thì anh Th chưa trả cho H tiền gốc vay 30.000.000 đồng, chưa trả tiền lãi còn nợ tính đến ngày 18/4/2021 là 6.100.000 đồng và chưa trả tiền lãi thời gian 266 ngày (từ ngày 19/4/2021 đến ngày 09/01/2022) theo thỏa thuận là: $5.000đ \times 30 \times 266 \text{ ngày} = 39.900.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền lãi anh Th còn nợ H tính đến ngày 09/01/2022 là 46.000.000 đồng.

Theo thỏa thuận, với khoản vay này, tính từ ngày 26/10/2020 đến ngày 09/01/2022, anh Bùi Hoàng Th phải trả cho bị cáo H tổng số tiền lãi là 26.650.000 đồng đã trả + 46.000.000 đồng còn nợ lại = 72.650.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự thì khoản tiền lãi theo mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo Đinh Ngọc H được phép thu tính từ ngày vay đến ngày hành vi bị phát hiện là 7.934.245 đồng. Như vậy, khoản tiền lãi vượt

quá quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự mà bị cáo Đinh Ngọc H nhằm thu lợi bất chính của anh Bùi Hoàng Th là 64.715.755 đồng (bằng 72.650.000 đồng - 7.934.245 đồng).

Trên thực tế, Đinh Ngọc H đã thu được của anh Bùi Hoàng Th 26.650.000 đồng, gồm: tiền lãi theo mức lãi suất tối đa 20%/năm kể từ ngày vay đến ngày thanh toán cuối cùng 18/4/2021 là 3.561.643 đồng. Như vậy, tiền thu lợi bất chính thực tế bị cáo đã thu là 23.088.357 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 18/02/2021 do tiếp tục cần tiền để giải quyết công việc kinh doanh của bản thân nên anh Th tìm gặp Đinh Ngọc H tại cửa hàng máy tính của H ở Tổ 10B, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để vay của H thêm số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi nghe anh Th đặt vấn đề việc vay tiền thì H yêu cầu anh Th phải chịu mức lãi suất 10.000đ/1.000.000đ/1 ngày thì anh Th đồng ý. H đưa cho anh Th số tiền 20.000.000 đồng và yêu cầu anh Th viết giấy vay tiền với thời hạn vay 01 tháng nhưng sau đó anh Th không trả đúng hạn và khất H khi nào có thì trả.

Quá trình thực hiện giao dịch vay tiền, anh Bùi Hoàng Th đã trả tiền lãi của khoản vay 20.000.000 đồng cho Đinh Ngọc H như sau: ngày 24/02/2021 thanh toán 1.200.000 đồng tiền lãi; ngày 11/3/2021 thanh toán 1.400.000 đồng tiền lãi; ngày 16/4/2021 thanh toán 4.800.000 đồng tiền lãi; ngày 25/5/2021 thanh toán 5.000.000 đồng tiền lãi; ngày 14/7/2021 thanh toán 5.000.000 đồng tiền lãi; ngày 30/7/2021 thanh toán 3.000.000 đồng tiền lãi; ngày 09/01/2022 thanh toán 10.000.000 đồng tiền lãi.

Tính đến thời điểm bị phát hiện, theo thỏa thuận anh Th phải trả cho bị cáo số tiền lãi là 65.200.000 đồng. Theo quy định của Bộ luật dân sự với mức lãi suất tối đa là 20%/năm thì H được phép thu từ ngày 18/02/2021 đến 09/01/2022 được tính 325 ngày tương ứng: $20.000.000đ \times 20\% : 365 \text{ ngày} \times 325 \text{ ngày} = 3.561.643 \text{ đồng}$. Do vậy khoản tiền bị cáo Huy nhằm thu lợi bất chính là 61.638.357 đồng (bằng 65.200.000 đồng - 3.561.643 đồng).

Trên thực tế, số tiền lãi Đinh Ngọc H đã thu được từ lần cho vay này là 30.400.000 đồng, trong đó có tiền lãi được tính theo mức lãi suất tối đa 20%/ năm theo quy định của Bộ luật dân sự đã thu là 3.561.643 đồng và tiền lãi thu lợi bất chính đã thu là 26.838.357 đồng (bằng số lãi thu được 30.400.000 đồng trừ đi số lãi được phép thu là 3.561.643 đồng)

Tổng số tiền lãi theo thỏa thuận của tất cả các khoản vay trong hai lần vay anh Bùi Hoàng Th phải trả cho Đinh Ngọc H là 137.850.000 đồng. Theo quy định của Bộ luật dân sự thì mức lãi suất tối đa 20%/năm thì H chỉ được phép thu tiền lãi là 11.525.888 đồng, nhằm thu lợi bất chính số tiền 126.354.112 đồng (Một trăm hai mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, một trăm mười hai đồng)

Đinh Ngọc H đã thu được tổng số tiền lãi của hai lần cho vay là 57.050.000 đồng, trong đó có tiền lãi tối đa 20%/năm được phép thu theo Bộ luật Dân sự là 7.123.286 đồng và tiền lãi thu lợi bất chính là 49.926.714 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp còn thu giữ các vật chứng là tài liệu, đồ vật, tài sản, bao gồm: số tiền 10.000.000 đồng H có được từ việc cho anh Th vay lãi nặng. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành khám xét chỗ ở của Đinh Ngọc H ở Tổ B, phường TS, thành phố TĐ, thu giữ của H 04 tờ giấy có cùng kích thước (21 x 29,5) cm trên tờ giấy có chữ viết và nội dung biên nhận vay tiền của anh Bùi Hoàng Th.

Ngày 19/4/2022 bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền do phạm tội mà có là 5.330.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001263 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp là tiền do phạm tội mà có cũng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; ngày 18/4/2022 bị cáo tự nguyện trả lại cho anh Bùi Hoàng Th số tiền thu lợi bất chính là 41.724.000 đồng theo giấy biên nhận tiền ngày 18/4/2022.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-TPTĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Ngọc H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Về hình phạt: áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15 và khoản 1 Điều 57; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 70.000.000 đồng đã thu giữ do bị cáo Đinh Ngọc H dùng cho anh Bùi Hoàng Th vay lãi nặng để thu lợi bất chính, trong đó truy thu của Đinh Ngọc H số tiền 20.000.000 đồng và truy thu của anh Bùi Hoàng Th số tiền 50.000.000 đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.797.260 đồng đã thu giữ hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước thành phố Tam Điệp và số tiền 5.330.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001263 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

- Trả lại cho anh Bùi Hoàng Th số tiền 8.202.740 đồng (tám triệu, hai trăm linh hai nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng) đã thu giữ (hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước Thành phố Tam Điệp theo ủy nhiệm chi lập ngày 27/4/2022

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện trả lại cho anh Bùi Hoàng Th

số tiền thu lời bất chính, anh Th không yêu cầu giải quyết tiếp nên đề nghị không tiếp tục xem xét.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đinh Ngọc H thừa nhận hành vi cho anh Bùi Hoàng Th vay tiền nhiều lần với lãi suất vượt quá quy định của pháp luật nhằm thu lợi bất chính nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Ngọc H khai nhận trong thời gian từ ngày 26/10/2020 đến ngày 09/01/2022, thông qua giao dịch vay tiền, Đinh Ngọc H cho anh Bùi Hoàng Th vay tổng số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) làm hai lần, lần 1 cho vay 50.000.000 đồng với mức lãi suất 5000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày, (bằng 182,5%/năm gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự, lần 2 cho vay số tiền 20.000.000 đồng với mức lãi suất 10.000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày (365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự), nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền là 126.354.112 đồng (bao gồm: lần cho vay 1 là 64.715.755 đồng và lần cho vay 2 là 61.638.357). Thực tế đã thu được lợi bất chính 23.088.357 đồng ở lần cho vay 1 và 26.838.357 ở lần cho vay 2.

Quá trình điều tra, anh Bùi Hoàng Th trình bày có vay của bị cáo hai lần với tổng số tiền là 70.000.000 đồng, lần thứ nhất vay số tiền 50.000.000 đồng với mức lãi suất 5000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày; lần thứ hai 20.000.000 đồng với mức lãi suất 10.000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày. Đến nay anh Th đã trả cho H 20.000.000 đồng tiền gốc và 57.050.000 đồng tiền lãi, còn nợ lại 50.000.000 đồng tiền gốc. Anh Th đã nhận lại số tiền lãi vượt quá quy định của pháp luật là 41.724.000 đồng, đề nghị trả lại phần còn lại trong tổng số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ. Anh Bùi Hoàng Th đồng ý nộp lại số tiền 50.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Ngọc H tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, thông tin bị cáo ghi chép các khoản cho vay trong 04 tờ giấy đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo như sau: trong thời gian từ ngày 26/10/2020 đến ngày 09/01/2022, thông qua giao dịch vay tiền, Đinh Ngọc H cho anh Bùi Hoàng Th vay tổng số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) làm hai lần, lần một là 50.000.000 đồng với mức lãi suất 5000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày, (bằng 182,5%/năm gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự, lần hai vay số tiền 20.000.000 đồng với mức lãi suất 10.000 đồng/1.000.000 đồng/1ngày (365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự). Mức lãi suất mà H thỏa thuận cho anh Bùi Hoàng Th nêu trên đã vượt gấp hơn 5 lần mức lãi suất cho vay cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều

468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền là 126.354.112 đồng.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện việc cho vay với mức lãi suất gấp hơn 5 lần theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền là 126.354.112 đồng đã đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về hoạt động cho vay trong giao dịch dân sự được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Điều 201 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” như sau:

“1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội mà tiền thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, vì lý do khách quan là anh Bùi Hoàng Th không có tiền thanh toán tiền lãi nên mới trả được cho bị cáo số tiền bị cáo thu lời bất chính cả hai lần vay đều dưới 30.000.000 đồng, bao gồm: 23.088.357 đồng ở lần cho vay thứ 1 và 26.838.357 ở lần cho vay 2 nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đinh Ngọc H 02 lần cho anh Bùi Hoàng Th vay lãi nặng thu lợi bất chính, lần thứ nhất cho vay 50.000.000 đồng nhằm thu lợi bất chính 64.715.755 đồng, lần thứ 2 cho vay 20.000.000 đồng nhằm thu lợi bất chính 61.638.357 đồng, mỗi lần vay đều nhằm thu lời số tiền trên 30.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện hoàn trả cho anh Bùi Hoàng Th 49.926.714 đồng tiền thu lợi bất chính, có mẹ đẻ là người có công trong sự nghiệp xây dựng đất nước được Ban chấp hành công đoàn nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng bằng khen nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đinh Ngọc H là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt

Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền bị cáo đã thu lời bất chính thấy cả hai lần cho vay bị cáo nhằm thu lời số tiền trên 30.000.000 đồng nhưng vì lý do khách quan bị cáo mới thu được mỗi lần dưới 30.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 và khoản 1 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có thể áp dụng loại hình phạt tiền đối với bị cáo

Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 04 tờ giấy có cùng kích thước (21 x 29,5) cm do Đinh Ngọc H sử dụng để cho vay lãi nặng là tài liệu tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với khoản tiền 5.330.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001263 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp là tiền do phạm tội mà có cũng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng Cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước thành phố Tam Điệp (bao gồm: 1.797.260 đồng tiền lãi theo mức lãi suất 20%/năm tính đến ngày 09/01/2022 và số tiền 8.202.740 đồng tiền lãi vượt quá mức lãi suất được phép thu). Do vậy, khoản tiền 8.202.740 đồng là tiền thu lợi bất chính cần trả lại cho anh Bùi Hoàng Th và số tiền 1.797.260 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với khoản tiền thu lời bất chính còn lại là 41.724.000 đồng, bị cáo đã trả cho anh Th theo giấy biên nhận tiền ngày 18/4/2022 nay anh Th chỉ yêu cầu trả lại số tiền thu lời bất chính đã bị thu giữ và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp phần trách nhiệm của bị cáo với anh Bùi Hoàng Th.

- Đối với khoản tiền gốc 50.000.000 đồng anh Bùi Hoàng Th chưa trả lại cho bị cáo cần buộc anh Bùi Hoàng Th nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Đối với số tiền gốc 20.000.000 đồng tiền gốc và số tiền do phạm tội mà có là 7.123.286 đồng, tổng cộng là 27.123.286 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được 1.797.260 đồng, bị cáo tự giao nộp 5.330.000 đồng, còn lại 19.996.026 đồng cần buộc bị cáo phải tiếp tục nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã cho anh Bùi Hoàng Th số tiền 41.724.000 đồng theo giấy biên

nhận tiền ngày 18/4/2022, nay anh Th không yêu cầu giải quyết tiếp nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[7] Về nguồn gốc số tiền cho vay.

Bị cáo Đinh Ngọc H khai nhận đã sử dụng số tiền 70.000.000 đồng là tiền sở hữu chung của Đinh Ngọc H và vợ là Đồng Thị Ng để cho vay lãi nặng. Số tiền này chị Ng để cho H quản lý phục vụ việc đầu tư kinh doanh máy tính. Chị Ng không biết bị cáo sử dụng số tiền vay vào việc phạm tội nên không có cơ sở để xử lý chị Ng.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: bị cáo Đinh Ngọc H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Ngọc H đã trả đủ tiền cho anh Bùi Hoàng Thên không phải chịu án phí dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15 và khoản 1 Điều 57 của Bộ luật Hình sự

- Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Đinh Ngọc H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” (chưa đạt).

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Đinh Ngọc H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.797.260 đồng đã thu giữ hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước thành phố Tam Điệp và số tiền 5.330.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001263 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

- Buộc bị cáo Đinh Ngọc H phải tiếp tục nộp lại số tiền 19.996.026 đồng (mười chín triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng) để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

- Buộc anh Bùi Hoàng Th phải nộp lại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho anh Bùi Hoàng Th số tiền 8.202.740 đồng (tám triệu, hai trăm linh hai nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng) đã thu giữ (hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước Thành phố Tam Điệp theo ủy nhiệm chi lập ngày 27/4/2022)

4. Về án phí: bị cáo Đinh Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Thành Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA